

Số: **16** /HD-MTTQ-BTT

Điện Biên, ngày 07 tháng 10 năm 2026

HƯỚNG DẪN

Xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc

Thực hiện Hướng dẫn số 13/HD-MTTW-BTT ngày 21/9/2026 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh Điện Biên; tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XV và Nghị quyết Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2025-2030, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Khơi dậy tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội, ý thức cộng đồng và sáng kiến của Nhân dân để giải quyết những vấn đề cấp thiết trên địa bàn; xây dựng cuộc sống bình yên, an toàn, ấm no, hạnh phúc, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và của tỉnh.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Ban Công tác Mặt trận, các chi đoàn, chi hội, đảng viên, đoàn viên, hội viên, cá nhân tiêu biểu và người có uy tín trong cộng đồng; củng cố đoàn kết, đồng thuận từ địa bàn dân cư; thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”.

2. Yêu cầu

- Xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc phải lấy Nhân dân làm chủ thể, làm trung tâm. Trên cơ sở khung nội dung của Trung ương, tỉnh cụ thể hóa thành các tiêu chí, chỉ tiêu và thang điểm đánh giá phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, đặc điểm dân cư, văn hóa, phong tục, tập quán và tình hình thực tế của tỉnh; việc tổ chức thực hiện tại cơ sở phải bảo đảm phù hợp với đặc điểm, điều kiện và nhu cầu thực tế của từng khu dân cư.

- Nội dung phải dễ nhớ, dễ hiểu, dễ thực hiện, gắn với nhu cầu thiết thực của Nhân dân, gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua đang triển khai; hạn chế làm phát sinh thêm các thủ tục, nội dung trùng lặp, không hiệu quả.

- Việc đánh giá kết quả phải dựa trên sự đồng tình, hưởng ứng và tham gia của Nhân dân; lấy sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo; lấy hoạt động bền vững để ghi nhận.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Vận động Nhân dân xây dựng khu dân cư đoàn kết, đồng thuận

- Vận động các hộ gia đình chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện hương ước, quy ước của thôn, bản, tổ dân phố; không để xảy ra mâu thuẫn, tranh chấp kéo dài trong cộng đồng.

- Vận động Nhân dân tham gia bàn bạc, thống nhất và thực hiện các công việc chung của khu dân cư như: làm đường giao thông, sửa chữa đường nội bản, xây dựng công trình phục vụ cộng đồng, vệ sinh môi trường, đóng góp ngày công, hiến đất, giải phóng mặt bằng và các công việc chung khác theo quy định.

- Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận, người có uy tín, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, các chi hội, chi đoàn trong nắm tình hình Nhân dân; kịp thời phản ánh kiến nghị, tham gia hòa giải các mâu thuẫn phát sinh ngay từ cơ sở, nhất là các vấn đề liên quan đến đất đai, tài sản, hôn nhân, gia đình, quan hệ láng giềng.

- Vận động các hộ gia đình, dòng họ, cộng đồng dân cư đoàn kết, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn; hỗ trợ hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn, gia đình bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh.

- Vận động Nhân dân giữ gìn đoàn kết giữa các dân tộc, tôn trọng phong tục, tập quán tốt đẹp; phát huy vai trò của người có uy tín, già làng, trưởng dòng họ trong tuyên truyền, vận động và giải quyết những vấn đề phát sinh tại cộng đồng.

- Tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc và các hoạt động cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tế của từng thôn, bản, tổ dân phố; tạo không khí đoàn kết, gắn bó trong Nhân dân, khuyến khích các hộ gia đình, cá nhân tham gia các hoạt động chung của cộng đồng; kịp thời biểu dương, ghi nhận những hộ gia đình, cá nhân tiêu biểu có đóng góp tích cực; qua đó thống nhất, xác định những nội dung, việc làm thiết thực cần tiếp tục thực hiện tại khu dân cư.

2. Vận động Nhân dân xây dựng khu dân cư bảo đảm an ninh, an toàn

- Vận động Nhân dân tham gia phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; nâng cao ý thức cảnh giác, chủ động phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, tệ nạn xã hội; chấp hành quy định về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh và các nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn cộng đồng, nhất là lũ quét, sạt lở đất.

- Xây dựng, duy trì các mô hình tự quản về an ninh, trật tự; phối hợp giữa Nhân dân và lực lượng ở cơ sở trong nắm tình hình, phòng ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm, bài trừ tệ nạn xã hội; phòng, chống bạo lực, xâm hại, bảo vệ phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật và các nhóm dễ bị tổn thương.

- Vận động Nhân dân hưởng ứng phong trào “Toàn dân chung tay bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp”; giữ gìn vệ sinh, cảnh quan khu

dân cư; thu gom, xử lý rác thải, bảo vệ nguồn nước; xây dựng nếp sống xanh - sạch - văn minh phù hợp với từng địa bàn dân cư. Xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình tự quản về bảo vệ môi trường như: tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp; khu dân cư bảo vệ môi trường; khu dân cư không rác thải; mô hình phân loại rác thải tại nguồn; mô hình trồng cây xanh và cải tạo cảnh quan môi trường.

- Đối với địa bàn vùng cao, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, giữ gìn an ninh, trật tự và bảo vệ đường biên, mốc giới.

3. Vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội

- Vận động Nhân dân tham gia thực hiện hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, phong trào “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” và các phong trào thi đua lao động, sáng tạo, phát triển kinh tế, trong đó tập trung vận động Nhân dân phát huy tinh thần tự lực, tự chủ, tích cực tham gia xây dựng kết cấu hạ tầng và các công trình phục vụ cộng đồng; hiến đất, hiến công, đóng góp ngày công và nguồn lực hợp pháp để xây dựng, sửa chữa đường giao thông, công trình thủy lợi, công trình dân sinh, chỉnh trang khu dân cư; giữ gìn cảnh quan, vệ sinh môi trường; phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp nhau phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững.

- Hỗ trợ, khích lệ Nhân dân phát triển sản xuất, kinh doanh, học nghề, tạo việc làm, khởi nghiệp và chuyển đổi sinh kế phù hợp với điều kiện thực tế, chú trọng phát huy lợi thế về đất đai, khí hậu, sản vật và ngành nghề của từng địa bàn; phát triển nông nghiệp, lâm nghiệp, chăn nuôi, dịch vụ, du lịch cộng đồng và các ngành nghề phù hợp; vận động chuyển đổi phương thức sản xuất, cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, giá trị và thích ứng với điều kiện thực tế. Khuyến khích phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã, liên kết sản xuất - tiêu thụ, xây dựng sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP; ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ và chuyển đổi số trong sản xuất, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm; tạo điều kiện để lao động, nhất là thanh niên, phụ nữ và lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, được học nghề, tìm việc làm, khởi nghiệp, phát triển kinh tế hộ gia đình.

- Rà soát nhu cầu, kết nối và huy động các nguồn lực để chăm lo hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế; ưu tiên hỗ trợ sinh kế, nâng cao khả năng tự chủ, tự vươn lên của người dân. Tập trung vào những hộ thiếu vốn, thiếu tư liệu sản xuất, thiếu việc làm, nhà ở chưa bảo đảm, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh và các trường hợp khó khăn đột xuất. Phát huy hiệu quả Quỹ “Vì người nghèo”, các chương trình an sinh xã hội và nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ nhà ở, sinh kế, cây trồng, vật nuôi, công cụ sản xuất, học tập và các nhu cầu thiết yếu; đồng thời vận động các hộ đã ổn định cuộc sống chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ ngày công, tạo việc làm, giúp đỡ hộ nghèo, hộ khó khăn cùng phát triển.

- Vận động Nhân dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện phù hợp với điều kiện; quan tâm chăm lo trẻ em, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ bỏ học; hỗ trợ người cao tuổi, người khuyết tật, hộ bị ảnh hưởng bởi thiên tai, hỏa hoạn và các trường hợp khó khăn đột xuất. Quan tâm cải thiện điều kiện nhà ở, nước sinh hoạt, công trình vệ sinh, điều kiện học tập và các nhu cầu thiết yếu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

4. Vận động Nhân dân phát triển văn hóa, xây dựng cộng đồng hạnh phúc

- Vận động Nhân dân thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; xây dựng nếp sống văn minh, gia đình hòa thuận, tiến bộ, hạnh phúc; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, đạo đức, truyền thống tốt đẹp của cộng đồng, gắn với xây dựng gia đình văn hóa, bản, tổ dân phố văn hóa, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh và quan hệ cộng đồng thân thiện, đoàn kết. Vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội; thực hiện tốt hương ước, quy ước; xây dựng gia đình hòa thuận, tiến bộ, không bạo lực, không xâm hại; quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho trẻ em. Đối với địa bàn đồng bào dân tộc thiểu số, vận động Nhân dân giữ gìn và phát huy tiếng nói, chữ viết, trang phục, dân ca, dân vũ, nhạc cụ, lễ hội, nghề truyền thống và phong tục, tập quán tốt đẹp; đồng thời từng bước loại bỏ những hủ tục gây tốn kém, ảnh hưởng đến sức khỏe, môi trường, đời sống và sự phát triển của cộng đồng.

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, khuyến học, khuyến tài phù hợp với điều kiện khu dân cư; vận động Nhân dân chia sẻ kinh nghiệm chăm sóc sức khỏe, xây dựng cộng đồng vui vẻ, khỏe mạnh. Duy trì hoạt động của các câu lạc bộ văn nghệ quần chúng, đội thể thao (dưỡng sinh, bóng chuyền hơi, dân vũ...); thành lập và phát triển Quỹ khuyến học, khuyến tài để biểu dương học sinh giỏi, quan tâm học sinh có hoàn cảnh khó khăn; tổ chức các buổi truyền thông, hướng dẫn phòng chống bệnh tật, chăm sóc sức khỏe.

- Khuyến khích giao lưu, gắn kết cộng đồng, xây dựng quan hệ gia đình, láng giềng nhân văn, thân thiện; tạo điều kiện để người dân tham gia, chia sẻ trách nhiệm và thụ hưởng thành quả phát triển của khu dân cư, phát huy tinh thần tương thân, tương ái, “tối lửa, tắt đèn có nhau”, giúp đỡ nhau khi gặp khó khăn, hoạn nạn; tăng cường giao lưu giữa các gia đình, dòng họ, tổ liên gia, cụm dân cư và giữa các dân tộc; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, sinh hoạt cộng đồng phù hợp để Nhân dân gặp gỡ, chia sẻ, hòa giải mâu thuẫn, cùng tham gia giải quyết những việc chung và xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện.

5. Xây dựng và nhân rộng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc”

- Tập trung xây dựng mô hình “Khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc” gắn với thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Chủ động rà soát, lựa chọn các nội dung tiêu chí, mô hình

điểm, tiêu biểu để phổ biến, nhân rộng trên địa bàn; tạo cơ sở thực tiễn vững chắc phục vụ công tác tham mưu xây dựng xã nông thôn mới và xã nông thôn mới hiện đại, phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương.

- Hướng dẫn triển khai mô hình thực hiện trong hệ thống Mặt trận, phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận trong tổ chức vận động Nhân dân thực hiện mô hình tại khu dân cư. Các mô hình “*Khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc*” được xây dựng, nhân rộng hiệu quả góp phần nâng cao mức độ hài lòng và chất lượng cuộc sống của người dân.

- Tổ chức hướng dẫn triển khai, sử dụng bộ tiêu chí và tài liệu đánh giá trong hệ thống Mặt trận các cấp và Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư.

- Phát huy vai trò của Ban Công tác Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia xây dựng mô hình ở địa phương. Gắn xây dựng, nhân rộng, biểu dương kết quả thực hiện mô hình trong dịp tổ chức “*Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc*”. Định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả mô hình gắn với mức độ hài lòng của Nhân dân.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Triển khai tại các khu dân cư trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng: Khu dân cư trên địa bàn tỉnh; Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư là lực lượng nòng cốt tham mưu, phối hợp tổ chức thực hiện.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2026 đến năm 2030.

IV. KHUNG TIÊU CHÍ VÀ THANG ĐIỂM KHU DÂN CƯ ĐOÀN KẾT, AN TOÀN, ẤM NO, HẠNH PHÚC

1. Nguyên tắc đánh giá

1.1. Việc đánh giá, chấm điểm được thực hiện trên cơ sở kết quả thực tế, mức độ tham gia của Nhân dân và các minh chứng phù hợp; bảo đảm khách quan, thực chất, phù hợp với điều kiện của từng địa bàn, không đánh giá máy móc theo số lượng hoạt động.

1.2. Tổng số điểm của khu dân cư là 100 điểm, được phân bổ cho 04 nhóm tiêu chí, mỗi nhóm 25 điểm. Việc đánh giá được thực hiện theo mức độ đáp ứng của từng tiêu chí, trên cơ sở kết quả thực tế và minh chứng phù hợp.

2. Khung tiêu chí và thang điểm

TT	Nội dung	Điểm tối đa
I	Nhóm tiêu chí số 01: Khu dân cư đoàn kết	25
1	<i>Dân chủ, đồng thuận trong cộng đồng</i>	8
1.1	Các công việc liên quan trực tiếp đến cộng đồng được công khai, bàn bạc; Nhân dân được tham gia ý kiến, giám sát và thực hiện	4

1.2	Ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân được tiếp nhận, phản ánh và phối hợp giải quyết kịp thời	4
2	<i>Quan hệ cộng đồng gắn bó, tương trợ</i>	9
2.1	Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện các hương ước, quy ước của cộng đồng	3
2.2	Phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái; quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế	3
2.3	Mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng được chủ động hóa giải, hạn chế phát sinh điểm nóng từ khu dân cư	3
3	<i>Hoạt động cộng đồng và tự quản có hiệu quả</i>	8
3.1	Có hình thức, mô hình tự quản hoạt động hiệu quả, thu hút sự tham gia của người dân	4
3.2	Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc và các hoạt động cộng đồng được duy trì, hiệu quả	4
II	Nhóm tiêu chí số 02: Khu dân cư an toàn	25
1	<i>An ninh, trật tự được giữ vững</i>	8
1.1	Tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn ổn định	2
1.2	Nhân dân tích cực tham gia, phát hiện, phản ánh các hành vi vi phạm pháp luật	3
1.3	Có hình thức tự quản phù hợp về an ninh, trật tự và an toàn cộng đồng	3
2	<i>Các nguy cơ mất an toàn được chủ động phòng ngừa</i>	8
2.1	Nhân dân chấp hành quy định về an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy; chủ động phòng, chống thiên tai, dịch bệnh	4
2.2	Có hoạt động phòng ngừa bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em; có biện pháp bảo vệ an toàn đối với phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người khuyết tật, người yếu thế	4
3	<i>Môi trường sống xanh, sạch, an toàn</i>	9
3.1	Đường làng, ngõ xóm, khu phố và nơi sinh hoạt chung được giữ gìn vệ sinh, cảnh quan sạch đẹp; chất thải được thu gom, xử lý theo quy định	5

3.2	Có hoạt động hoặc mô hình tự quản về bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, sự cố	4
III	Nhóm tiêu chí số 03: Khu dân cư ấm no	25
1	<i>Đời sống, việc làm và thu nhập của người dân từng bước được cải thiện</i>	9
1.1	Người dân trong độ tuổi lao động có việc làm, thu nhập ổn định	5
1.2	Có hình thức liên kết, hỗ trợ phát triển kinh tế phù hợp với điều kiện địa phương	4
2	<i>Người có hoàn cảnh khó khăn được quan tâm, hỗ trợ</i>	8
2.1	Hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, người yếu thế được quan tâm, hỗ trợ, giúp đỡ	4
2.2	Các trường hợp đặc biệt khó khăn trong cộng đồng được phát hiện, kết nối hỗ trợ kịp thời	4
3	<i>Người dân được tiếp cận các dịch vụ xã hội thiết yếu</i>	8
3.1	Người dân có điều kiện tiếp cận dịch vụ cơ bản về giáo dục, y tế, bảo hiểm, việc làm, nhà ở và an sinh xã hội theo quy định	4
3.2	Người dân được hỗ trợ tham gia các hoạt động, dịch vụ xã hội thông qua phong trào chuyển đổi số ở địa phương	4
IV	Nhóm tiêu chí số 04: Khu dân cư hạnh phúc	25
1	<i>Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh</i>	8
1.1	Gia đình, cộng đồng thực hiện nếp sống văn minh; giữ gìn, phát huy giá trị bản sắc văn hóa và truyền thống tốt đẹp của địa phương và dân tộc	4
1.2	Duy trì các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, khuyến học, khuyến tài và sinh hoạt cộng đồng	4
2	<i>Quan hệ gia đình, cộng đồng hài hòa</i>	9
2.1	Gia đình hòa thuận; quan hệ láng giềng thân thiện, nghĩa tình; người cao tuổi, trẻ em, người khuyết tật và người cần hỗ trợ được cộng đồng quan tâm	5
2.2	Chủ động phòng ngừa, hạn chế phát sinh các vụ việc gây mất đoàn kết, ảnh hưởng đến đời sống và quan hệ cộng đồng	4

3	<i>Người dân hài lòng và gắn bó với cộng đồng</i>	8
3.1	Nhân dân được tham gia, thụ hưởng kết quả xây dựng, phát triển khu dân cư	4
3.2	Mức độ hài lòng, sự gắn bó của Nhân dân đối với cộng đồng được nâng lên	4
Tổng cộng		100

3. Phân loại kết quả

- Căn cứ tổng số điểm và kết quả đạt được, đánh giá phân loại như sau:

+ Khu dân cư tiêu biểu: Tổng điểm đánh giá đạt từ 90 đến 100 điểm; đồng thời không có nhóm tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm tối đa của nhóm tiêu chí đó; các nội dung chủ yếu của Bộ tiêu chí được thực hiện đầy đủ, có kết quả nổi bật, rõ nét, là cơ sở để lựa chọn, biểu dương theo quy định.

+ Khu dân cư đạt tiêu chí: Tổng điểm đánh giá đạt từ 80 đến dưới 90 điểm; đồng thời không có nhóm tiêu chí nào đạt dưới 50% số điểm tối đa của nhóm tiêu chí đó.

+ Khu dân cư có kết quả: Tổng điểm đánh giá đạt từ 65 đến dưới 80 điểm; đã triển khai thực hiện các nội dung của Bộ tiêu chí và có kết quả nhưng chưa đáp ứng điều kiện để xác định là khu dân cư đạt tiêu chí.

+ Khu dân cư chưa đạt: Tổng điểm đánh giá dưới 65 điểm; kết quả thực hiện chưa đáp ứng yêu cầu của Bộ tiêu chí.

Kết quả đánh giá, phân loại là cơ sở để theo dõi, hướng dẫn, hỗ trợ khu dân cư tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện các tiêu chí; đồng thời lựa chọn khu dân cư tiêu biểu để biểu dương theo quy định.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền và các tổ chức thành viên trong tổ chức triển khai thực hiện

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường chủ động tham mưu cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo và lựa chọn hình thức phù hợp để lồng ghép nội dung xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; đồng thời chỉ đạo cấp ủy các cấp, chính quyền và các cơ quan liên quan tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp triển khai thực hiện.

- Phối hợp với chính quyền đưa nội dung xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với các chương trình, kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng của địa phương.

- Hiệp thương, phân công trách nhiệm giữa Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên để vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hưởng ứng tham gia thực hiện.

2. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động và ứng dụng chuyển đổi số

- Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, phù hợp với từng địa bàn và nhóm dân cư; làm rõ ý nghĩa và trách nhiệm của người dân trong xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Kết hợp tuyên truyền trực tiếp với tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở, báo chí, mạng xã hội; chú trọng giới thiệu mô hình hiệu quả, gương người tốt, việc tốt tạo sức lan tỏa trong cộng đồng.

- Phát huy vai trò già làng, trưởng bản, trưởng dòng họ, người có uy tín trong việc tuyên truyền, vận động Nhân dân xây dựng khu dân cư tự quản, đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Đề cao vai trò của cá nhân, gia đình trong xây dựng gia đình văn hóa, gia đình hạnh phúc, trong nuôi dưỡng, giáo dục thế hệ trẻ.

- Ứng dụng công nghệ số trong hoạt động truyền thông, cung cấp thông tin, lấy ý kiến, tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của Nhân dân; theo dõi tiến độ, cập nhật kết quả và chia sẻ kinh nghiệm. Hình thức ứng dụng đơn giản, thuận tiện, phù hợp với khả năng tiếp cận của người dân và cộng đồng.

3. Lồng ghép xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước trên địa bàn dân cư

- Việc xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với việc tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua, trọng tâm là Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; phong trào thi đua “Toàn dân tham gia bảo vệ môi trường, vì một Việt Nam xanh - sạch - đẹp”, “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau” và các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, chăm lo giáo dục, khuyến học, khuyến tài, bảo vệ an ninh Tổ quốc... ở mỗi địa phương, cơ sở.

- Phát huy nội lực cộng đồng, vận động, kết nối các nguồn lực xã hội hóa hợp pháp từ các cuộc vận động, phong trào thi đua. Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ phát triển sinh kế, giảm nghèo bền vững, cải thiện điều kiện sống, xây dựng cảnh quan, bảo vệ môi trường và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

4. Xây dựng thí điểm và nhân rộng các mô hình hiệu quả

Tổ chức triển khai thí điểm xây dựng mô hình khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc. Quá trình thực hiện, cần lựa chọn đa dạng các địa bàn để tổ chức thí điểm; quan tâm hỗ trợ xây dựng mô hình ở các khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa, nơi có điều kiện khó khăn. Chú trọng tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và có kế hoạch triển khai nhân rộng đối với mô hình hiệu quả.

5. Tổ chức đánh giá, sơ kết, tổng kết và biểu dương, khen thưởng

- Định kỳ rà soát, đánh giá kết quả xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc gắn với đánh giá cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và công tác Mặt trận.

- Định kỳ lựa chọn khu dân cư tiêu biểu, có thành tích nổi bật để biểu dương, tôn vinh trong dịp tổ chức Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc hoặc tại hội nghị sơ kết, tổng kết để tạo động lực thi đua và lan tỏa kinh nghiệm, cách làm tốt trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

- Chủ trì hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; cụ thể hóa nội dung, phương thức tổ chức thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương; hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường tổ chức xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

- Lựa chọn, chỉ đạo xây dựng mô hình điểm; tổ chức khảo sát, kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm; phát hiện, giới thiệu và nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả, phù hợp với từng địa bàn, nhất là vùng cao, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn còn nhiều khó khăn.

- Định kỳ 03 năm và 05 năm tổ chức đánh giá, biểu dương các khu dân cư tiêu biểu cấp tỉnh theo hướng dẫn của Trung ương.

- Giao Ban Vận động xã hội, Dân tộc và Tôn giáo chủ trì tham mưu Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh triển khai thực hiện Hướng dẫn; theo dõi, hướng dẫn, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu kiểm tra, đánh giá, lựa chọn mô hình; kịp thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình tổ chức thực hiện.

2. Các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; lồng ghép với các cuộc vận động, phong trào thi đua và chương trình hoạt động của tổ chức mình.

- Phối hợp xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình phù hợp với chức năng, đối tượng và địa bàn hoạt động; vận động, huy động, kết nối các nguồn lực hợp pháp hỗ trợ khu dân cư, nhất là địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam xã, phường

- Căn cứ Hướng dẫn của Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, cụ thể hóa nội dung, phương thức tổ chức thực hiện phù hợp với tình hình thực tế; hướng dẫn Ban Công tác Mặt trận tổ chức vận động Nhân dân thực hiện các nội dung xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc.

- Lựa chọn khu dân cư phù hợp để xây dựng mô hình điểm; hướng dẫn tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá, rút kinh nghiệm và nhân rộng các mô hình

hiệu quả; phát huy vai trò của các tổ chức thành viên, người có uy tín, cá nhân tiêu biểu và các lực lượng nòng cốt ở địa bàn dân cư.

- Phối hợp với chính quyền và các cơ quan, tổ chức liên quan nắm tình hình Nhân dân, giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết những vấn đề phát sinh tại khu dân cư; vận động và kết nối các nguồn lực hợp pháp để hỗ trợ thực hiện các nội dung của mô hình.

4. Ban Công tác Mặt trận ở khu dân cư

- Chủ trì phối hợp với trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, các chi hội, chi đoàn và các lực lượng ở địa bàn tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các nội dung xây dựng khu dân cư đoàn kết, an toàn, ấm no, hạnh phúc; phát huy vai trò tự quản, tinh thần chủ động, trách nhiệm và sự tham gia của Nhân dân.

- Nắm tình hình Nhân dân, tập hợp ý kiến, kiến nghị và những vấn đề phát sinh tại cộng đồng; vận động Nhân dân tham gia giải quyết các công việc chung, hòa giải mâu thuẫn, hỗ trợ hộ khó khăn và xây dựng các mô hình tự quản phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí; phối hợp lấy ý kiến Nhân dân, phản ánh kết quả và những vấn đề cần tiếp tục khắc phục; phát hiện, giới thiệu mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương điển hình để biểu dương, tuyên truyền và nhân rộng.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 6 tháng, 01 năm về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo hướng dẫn. Báo cáo cần tập trung vào: kết quả triển khai; số lượng khu dân cư thực hiện; kết quả đánh giá theo 04 nhóm tiêu chí; mô hình điểm; cách làm hay; kết quả huy động nguồn lực; những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổng hợp kết quả toàn tỉnh, báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam theo quy định.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường thông tin về Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (qua Ban Vận động xã hội, Dân tộc & Tôn giáo) để điều chỉnh, bổ sung kịp thời./.

Nơi nhận:

- Ban Thường trực Ủy ban TWMTTQ Việt Nam;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức thành viên của MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Hội quần chúng;
- Thường trực Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam các xã, phường;
- Văn phòng, các Ban chuyên môn cơ quan;
- Lưu: VT, VDXH, DT&TG.

**TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH**



Pờ Diệu Ninh

.